

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 526/QĐ-BNV ngày 13/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 016/2025/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh phân cấp thực hiện quy định về người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 485/TTr-SNV ngày 14/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã niêm yết, công khai thực hiện.

2. Rà soát quy trình nội bộ, quy trình nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tham mưu quy trình mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ.

Các thủ tục hành chính hoặc các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có hiệu lực từ ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Thảo);
- Các sở, ban, ngành;
- Các PCVP UBND tỉnh (đ/c Khánh, đ/c Khoa);
- Viễn thông Đắk Lắk; Bưu điện tỉnh;
- Các Phòng, TT: NV, CN&CTTĐT;
- Lưu: VT, PVHCC (H-02b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Thị Nguyên Thảo

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG
NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TẠI VIỆT NAM LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ NỘI VỤ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết/ thực hiện
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
1	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014196)	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp không cấp: 03 ngày làm việc.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.	Theo quy định của HĐND tỉnh	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 7/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Sở Nội vụ
2	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC:	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến	Theo quy định của HĐND tỉnh	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 7/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo	Sở Nội vụ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết/ thực hiện
	1.014197)		Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.		và chuyển đổi số quốc gia.	
3	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014198)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.	Theo quy định của HĐND tỉnh	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 7/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Sở Nội vụ
4	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014199)	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (chấp thuận/cấp). - Trường hợp không chấp thuận/không cấp: 03 ngày làm việc.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.	Theo quy định của HĐND tỉnh	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 7/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Sở Nội vụ
5	Cấp lại giấy phép lao động đối với	03 ngày làm việc kể từ ngày	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công	Theo quy định	- Bộ luật Lao động 2019;	Sở Nội vụ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan giải quyết/ thực hiện
	người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014200)	nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.	của HĐND tỉnh	- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 7/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	
6	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014201)	- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (chấp thuận gia hạn). - Trường hợp không chấp thuận/không gia hạn: 03 ngày làm việc.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã.	Theo quy định của HĐND tỉnh	- Bộ luật Lao động 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	Sở Nội vụ

*** Ghi chú:**

- Thủ tục hành chính số thứ tự 1, 4 được sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ và yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
- Thủ tục hành chính số thứ tự 2, 5 được sửa đổi, bổ sung yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.
- Thủ tục hành chính số thứ tự 3 được sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ và yêu cầu, điều kiện, căn cứ pháp lý.
- Thủ tục hành chính số thứ tự 6 được sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện thủ tục hành chính và yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính, căn cứ pháp lý.